.TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2026/QĐST–HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị Mai Thị Kim N, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn T, xã Y, tỉnh Thanh Hoá;

- Bị đơn: anh Ninh Văn N, sinh năm 1990; địa chỉ: tổ dân phố B, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Mai Thị Kim N và anh Ninh Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: sau khi ly hôn anh Ninh Văn N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Ninh Tuấn Phong, sinh ngày 01/01/2019.

2.2. Việc cấp dưỡng nuôi con: chị Mai Thị Kim N và anh Ninh Văn N không

yêu cầu Toà án giải quyết.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về chia tài sản: chị Mai Thị Kim N và anh Ninh Văn N không có tài sản chung.

2.5. Về án phí Dân sự sơ thẩm: chị Mai Thị Kim N phải chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 3097 ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho chị Mai Thị Kim N số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án Dân sự

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2;
- UBND xã Yên Trường, T. Thanh Hoá;
- Thị hành án tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Ngọc Hà